

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2018/HS-ST

Ngày 24 - 4 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đinh Thị Vân Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Quyết Thắng

Bà Nguyễn Thị Huệ

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Mỹ Hạnh – Thư ký Toà án nhân dân thành phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên toà: Bà Hà Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 50/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Văn C**, sinh năm 1971; tên gọi khác: Không; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: số nhà A, đường V, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Văn T, sinh năm 1929 (đã chết) và bà Tô Thị Đ, sinh năm 1939; vợ: Vũ Thị Thu H, sinh năm 1975 (đã ly hôn); con: Dương Vũ Đ, sinh năm 1995; tiền án: Bản án số 53 ngày 25/4/2008 của Toà án nhân dân thành phố B xử phạt Dương Văn C 30 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/7/2010, được đình chỉ thi hành án đối với khoản tiền án phí ngày 17/9/2015), Bản án số 13 ngày 10/02/2015 của Toà án nhân dân thành phố B xử phạt Dương Văn C 02 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2017, Chiến đã thi hành xong phần án phí ngày 07/4/2015); tiền sự: Không có; nhân thân: Bản án số 147 ngày

20/5/1996 của Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt Dương Văn C 24 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” (chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/11/1997), Bản án số 47 ngày 29/3/2006 của Toà án nhân dân thành phố B xử phạt Dương Văn C 20 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/5/2007), Quyết định số 1651 ngày 29/6/2012 của Chủ tịch UBND thành phố B đưa Dương Văn C vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 12 tháng (chấp hành xong ngày 03/7/2013), Quyết định số 81 ngày 06/6/2014 của Trưởng công an phường Hoàng Văn Thụ xử phạt hành chính Dương Văn C về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” (chưa chấp hành phần tiền phạt); Bị cáo bị bắt quả tang ngày 15/01/2018, chuyển tạm giam ngày 18/01/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1978 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn N, xã N, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Dương Văn T, sinh năm 1965 (Có mặt)

Địa chỉ: số nhà A, đường V, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1960 (Vắng mặt)

Địa chỉ: đường C, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Phạm Xuân T, sinh năm 1978 (Vắng mặt)

Địa chỉ: số nhà Z, đường L, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 15/01/2018 tại khu vực ngã tư đường Vương Văn T thuộc phường T, thành phố B Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố B bắt quả tang Dương Văn C, sinh năm 1971, trú tại: số nhà A, đường V, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang. có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) túi nilon màu trắng được hàn kín, một đầu có rãnh khoá nhựa bên ngoài quần băng dính màu đen bên trong đựng 02 (hai) viên nén hình tròn, màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ “WY” và chất tinh thể màu trắng, tất cả nghi là ma túy tổng hợp thu trong túi áo khoác bên trái Chiến đang mặc

khi bị bắt.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA DREAM, BKS 98M1-7242.

- 01 (một) ví da màu đen bên trong đựng 01 (một) chứng minh thư nhân dân mang tên Dương Văn C; số tiền 2.000.000 đồng và 02 (hai) dao tem.

- 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen.

Tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng nghi ma túy vào 01 (một) phong bì thư, lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Ngày 15/01/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiến hành khám xét nơi ở của Dương Văn C tại số nhà A đường Vương Văn T, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố B; kết quả khám xét thu giữ:

- 01 (một) túi nilon màu xanh một đầu có rãnh khoá nhựa bên trong đựng:

- + 04 (bốn) túi nilon đều màu trắng đều có một đầu có rãnh khoá nhựa và viên màu đỏ bên trong mỗi túi đều đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá.

- + 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa và viên màu xanh bên trong đựng 01 (một) viên nén hình tròn màu hồng đỏ trên một mặt có chữ “WY” và chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp dạng đá và ngựa.

- + 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa bên trong đựng:

- * 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa bên trong đựng 06 (sáu) viên nén hình tròn, màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ “WY”.

- * 04 (bốn) túi nilon đều màu trắng đều có một đầu có rãnh khoá nhựa và viên màu đỏ bên trong mỗi túi đều đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá.

- * 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa và viên màu xanh bên trong đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp dạng đá.

Tất cả thu trong túi áo khoác ngoài bên trái treo trên móc cửa phòng ngủ của Chiến, được cho vào 01 phong bì kí hiệu “KX 01” dán kín niêm phong tại chỗ.

- 01 (một) cân điện tử thu từ quần áo trong phòng ngủ của Chiến.

- 10 (mười) ống hút nhựa thu trong gầm bàn kê ti vi trong phòng ngủ của Chiến.

- 10 (mười) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa và viên màu đỏ bên trong không đựng gì.

- 01 (một) chai nhựa có cắm ống hút trên nắp.

Kết luận giám định số 81/KL- PC54 ngày 17/01/2018 Phòng kỹ thuật hình sự

Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Trong phong bì thư đã được niêm phong gửi giám định:

- 02 (hai) viên nén hình tròn, màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ “WY” và chất tinh thể màu trắng (đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa, được hàn kín, bên ngoài túi nilon quấn băng dính màu đen) đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng: 0,346 gam.

Trong phong bì có ký hiệu “KX01” đã được niêm phong gửi giám định:

* Trong 01 (một) túi ni lon màu xanh, một đầu có rãnh khoá nhựa:

+ Chất tinh thể màu trắng (đựng trong 04 (bốn) túi ni lon đều màu trắng, trên một đầu của mỗi túi đều có rãnh khoá nhựa và viên màu đỏ) đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng: 0,323 gam.

+ 01 (một) viên nén hình tròn, màu hồng đỏ, trên một mặt của viên nén có chữ “WY” và chất tinh thể màu trắng (đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa và viên màu xanh) đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng: 0,282 gam.

+ Trong 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa và viên màu đỏ:

- 06 (sáu) viên nén hình tròn, màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ “WY” (đựng đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa) đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng: 0,617 gam.

- Chất tinh thể màu trắng (đựng trong 04 (bốn) túi ni lon đều màu trắng, trên một đầu của mỗi túi đều có rãnh khoá nhựa và viên màu đỏ) đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng: 0,593 gam.

- Chất tinh thể màu trắng (đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa và viên màu xanh) là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng: 0,380 gam.

Quá trình điều tra, Dương Văn C khai nhận như sau: Khoảng 11 giờ ngày 15/01/2018, Chiến đi từ nhà đến khu vực bờ hồ Thùng Đầu, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố B để mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, Chiến đi đến một nhà tên thường gọi là Tú Loan, thông qua khe cửa của nhà đó Chiến mua của một người thanh niên không biết mặt, không biết tên được 01 (một) túi ni lon đựng ma túy đá và 01 túi ni lon đựng ma túy ngựa (trong đó có 20 viên ma túy ngựa) với giá 2.600.000 đồng. Chiến cầm số ma túy vừa mua được về nhà, chia nhỏ túi ma túy đá

thành 12 (mười hai) túi nhỏ và cất số ma túy vừa mua được vào túi áo khoác treo trên móc áo trong phòng ngủ của Chiến. Trong ngày, Chiến đã sử dụng hết 11 viên ma túy ngựa. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày Chiến chuẩn bị 01 (một) túi ni lon màu trắng đựng ma túy đá và 01 (một) viên ma túy ngựa đem đi sử dụng thì bị lực lượng công an bắt quả tang.

Người đàn ông bán ma túy cho Chiến, Chiến khai không biết mặt không biết tên, chỉ biết địa chỉ mua tại nhà Tú Loan thuộc khu vực bờ hồ Thùng Dấu, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố B, quá trình điều tra xác minh tại nhà Tú Loan không có ai bán ma túy cho Chiến như Chiến khai nên không đủ căn cứ xác minh xử lý.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA DREAM, BKS 98M1-7242, đăng ký mang tên chủ sở hữu là Nguyễn Văn N, sinh năm 1978 ở thôn Nghĩa Hạ, xã Nghĩa Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Chiếc xe này do anh Dương Văn T, sinh năm 1965 ở số nhà 01, ngõ 46 đường Vương Văn T, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố B, tỉnh Bắc Giang mua lại nhưng không làm giấy tờ mua bán và thủ tục đăng ký sang tên đổi chủ. Ngày 15/01/2018 Dương Văn C có mượn anh T chiếc xe trên để đi chơi. Anh T không biết Chiến dùng chiếc xe này để đi sử dụng ma túy. Ngày 02/02/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho anh T.

Vật chứng của vụ án gồm: 02 phong bì thư đựng mẫu vật (ma túy Methamphetamine) hoàn lại sau giám định; 01 (một) ví da màu đen bên trong có 01 (một) chứng minh thư nhân dân mang tên Dương Văn C, số tiền 2.000.000 đồng, 02 (hai) dao tem; 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen được nhập kho vật chứng để xử lý.

Cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 15/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố Dương Văn C về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo điểm o khoản 2 Điều 249 - Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Dương Văn C đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 15/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B nêu và trình bày: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật. Bị cáo hiện nay còn mẹ già, gia đình bị cáo hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Nguyễn Văn N vắng mặt tại phiên toà nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra như sau: Năm 2006 anh có đứng tên chủ sở hữu chiếc xe mô tô nhãn hiệu Oriental, biển kiểm soát 98M1-7242. Anh sử dụng chiếc xe này được một thời gian thì bán cho anh Dương Văn T, sinh năm 1965 nhà ở gần hồ thúng đầu thuộc phường Trần Nguyên Hãn, thành phố B. Khi mua bán hai bên chỉ thoả thuận bằng miệng mà không viết giấy tờ và cũng không mời người chứng kiến. Kể từ đó anh T là chủ sở hữu và sử dụng chiếc xe mô tô trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Dương Văn T vắng mặt tại phiên toà nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra như sau: Anh là anh trai của Dương Văn C và hiện đang ở cùng địa chỉ nhà với C. Khoảng năm 2011, anh có mua lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98M1-7242 của chủ đăng ký xe tên là Nguyễn Văn N ở thôn H, xã N, huyện V, tỉnh Bắc Giang để làm phương tiện đi lại. Khi mua bán hai bên không viết giấy tờ gì. Từ đó đến nay anh chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ đối với chiếc xe này. Chiều ngày 15/01/2018, anh có cho C mượn chiếc xe trên để đi có việc. Anh không biết C đã sử dụng chiếc xe này để đi mua ma túy. Ngày 02/02/2018, anh đã được cơ quan công an trả lại chiếc xe trên. Anh không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Người làm chứng là anh Nguyễn Văn T và anh Phạm Xuân T vắng mặt tại phiên toà nhưng đều có lời khai tại cơ quan điều tra như sau: Khoảng 18 giờ ngày 15/01/2018, tại khu vực ngã tư chợ cầu chui đường Vương Văn T và đường Nguyễn Doãn Đ, các anh được chứng kiến việc lực lượng công an kiểm soát bắt quả tang một nam thanh niên sau này được biết tên là Chiến có hành vi tàng trữ trái phép ma túy. Sau đó lực lượng công an niêm phong vật chứng và đưa Chiến cùng tang vật về trụ sở làm việc.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- 1, Tuyên bố bị cáo Dương Văn C phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**
- 2, Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 - Bộ luật hình sự 2015.

- Xử phạt bị cáo Dương Văn C từ 07 năm tù đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/01/2018.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự 2015; điểm a, c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định bên trong là chất Methamphetamine là vật Nhà nước cấm lưu hành; 01 cân tiểu li điện tử, 10 ống hút nhựa, 10 vỏ túi nilon màu trắng, 01 chai nhựa chế cắm ống hút để làm dụng cụ sử dụng ma túy và 02 dao tem là những vật không có giá trị sử dụng;

- Trả lại bị cáo số tiền 2.000.000 đồng, 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen và 01 ví da màu đen bên trong đựng 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Dương Văn C.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và kết quả giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 18 giờ 00 phút ngày 15/01/2018 tại khu vực ngã tư đường Nguyễn Doãn Đ - Vương Văn T thuộc phường Trần Nguyên Hãn, thành phố B, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố B bắt quả tang Dương Văn C có hành vi tàng trữ trái phép 0,346 gam chất ma túy Methamphetamine để sử dụng. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Dương Văn C còn thu giữ 2,195 gam chất ma túy Methamphetamine do Chiến tàng trữ để sử dụng. Hành vi của bị cáo Chiến đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1

Điều 249 – Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo Chiến có 02 tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*” (năm 2008 và năm 2015) chưa được xoá án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 – Bộ luật hình sự 2015. Cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 15/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo theo điểm, khoản và điều luật như là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Việc tàng trữ các chất ma túy của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác và là con đường lây lan nhiều loại bệnh xã hội. Do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[3.2] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu: Bị cáo có 02 tiền án (năm 2008 và năm 2015) về tội “*Trộm cắp tài sản*” chưa được xoá án tích; bị cáo đã nhiều lần bị xét xử, xử lý hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo là kẻ coi thường pháp luật, khó giáo dục.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trước cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 - Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[3.4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 - Bộ luật hình sự 2015.

[3.5] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện; căn cứ nhân thân và tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo giáo dục bị cáo thành người công dân biết tuân thủ pháp luật.

[3.6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật hình sự 2015, việc áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là cần thiết để tăng tính giáo dục, răn đe, phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, xét bị cáo thuộc hộ cận nghèo, chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng xác nhận bị cáo không có điều kiện thi hành hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền để bị cáo yên tâm cải tạo thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về vật chứng của vụ án:

[4.1] 02 phong bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định bên trong chứa chất Methamphetamine là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 cân tiểu li điện tử, 10 ống hút nhựa, 10 vỏ túi nilon màu trắng, 01 chai nhựa chế cắm ống hút để làm dụng cụ sử dụng ma túy và 02 dao tem là những vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại khoản 1 Điều 47 – Bộ luật hình sự 2015 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[4.2] Số tiền 2.000.000 đồng, 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen và 01 ví da màu đen bên trong đựng 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Dương Văn C là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại Điều 47 – Bộ luật hình sự 2015 và điểm b khoản 3 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[5] Các vấn đề khác:

[5.1] Người đàn ông bán ma túy cho Chiến, Chiến khai không biết mặt không biết tên, chỉ biết địa chỉ mua tại nhà Tú Loan thuộc khu vực bờ hồ Thùng Dấu, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố B, quá trình điều tra xác minh tại nhà Tú Loan không có ai bán ma túy cho Chiến như Chiến khai nên không đủ căn cứ xác minh xử lý là phù hợp.

[5.2] Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA DREAM, BKS 98M1-7242, đăng ký mang tên chủ sở hữu là Nguyễn Văn N, sinh năm 1978 ở thôn Nghĩa H, xã N, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Chiếc xe này do anh Dương Văn T, sinh năm 1965 ở số nhà A đường Vương Văn T, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang mua lại nhưng không làm giấy tờ mua bán và thủ tục đăng ký sang tên đổi chủ. Ngày 15/01/2018, Dương Văn C có mượn anh T chiếc xe trên để đi chơi. Anh T không biết Chiến dùng chiếc xe này để đi sử dụng ma túy. Ngày 02/02/2018, Cơ quan Cảnh sát điều

tra Công an thành phố B ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho anh T là phù hợp.

[5.3] Về án phí: bị cáo Dương Văn C thuộc hộ cận nghèo (có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú) nên bị cáo thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1, Tuyên bố bị cáo Dương Văn C phạm tội ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”***.

2, Về hình phạt: Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 - Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn C **07 (bảy) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/01/2018.

3, Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự 2015; điểm a, c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy: 02 phong bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, 01 cân tiểu li điện tử, 10 ống hút nhựa, 10 vỏ túi nilon màu trắng, 01 chai nhựa chế cắm ống hút để làm dụng cụ sử dụng ma túy và 02 dao tem.

- Trả lại bị cáo số tiền 2.000.000 đồng, 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen và 01 ví da màu đen bên trong đựng 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Dương Văn C.

(Vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 45/QĐ-VKS ngày 14/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B và Biên bản giao nhận tài sản tạm giữ ngày 20/3/2018).

4, Về án phí, quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- VKSND Tỉnh Bắc Giang;
- VKSND TP B;
- Công an TP B;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**T/M - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đinh Thị Vân Anh